

VẬN DỤNG KIẾN THỨC LIÊN MÔN TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Lê Thuý Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong những năm học gần đây, dạy học tích hợp liên môn đã được Bộ GD & ĐT triển khai, thí điểm tại các cấp học nói chung và cấp THCS nói riêng. Việc sử dụng kiến thức liên môn, chủ đề tích hợp sẽ giúp học sinh hiểu được sâu sắc các vấn đề lịch sử, nhận thức được sự phát triển xã hội một cách liên tục, thống nhất, thấy được mối liên hệ hữu cơ giữa các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sử dụng kiến thức liên môn còn giúp học sinh củng cố thêm những hiểu biết của mình ở nhiều môn học khác. Trong phạm vi bài viết này, trên cơ sở khái quát về dạy học tích hợp liên môn, phân tích sự cần thiết của dạy học tích hợp liên môn với môn Lịch sử và Địa lí, chúng tôi đưa ra một số ví dụ về cách vận dụng kiến thức liên môn góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp Trung học Cơ sở trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ khóa: Vận dụng kiến thức liên môn, môn Lịch sử và Địa lí, chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ngày nhận bài 6.10.2022; phản biện và duyệt đăng ngày 25.11.2022

Liên hệ tác giả: Lê Thuý Mai; Email: ltmai@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Trong những năm học gần đây, dạy học tích hợp liên môn đã được Bộ GD & ĐT triển khai, thí điểm tại các cấp học nói chung và cấp THCS nói riêng. Việc sử dụng kiến thức liên môn, chủ đề tích hợp sẽ giúp học sinh (HS) hiểu được sâu sắc các vấn đề lịch sử, nhận thức được sự phát triển xã hội một cách liên tục, thống nhất, thấy được mối liên hệ hữu cơ giữa các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sử dụng kiến thức liên môn còn giúp HS củng cố thêm những hiểu biết của mình ở nhiều môn học khác. Do vậy, sử dụng phương pháp dạy học này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy học các môn học nói chung, môn Lịch sử và Địa lí nói riêng. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, việc nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học luôn là một trong những vấn đề quan trọng của tất cả các giáo viên (GV) đứng lớp, trong đó có GV dạy môn Lịch sử và Địa lí. Dạy như thế nào và học ra sao để đạt được hiệu quả học tập tốt nhất là điều mong muốn của tất cả GV. Trong phạm vi bài viết này, trên cơ sở khái quát về dạy học tích hợp liên môn, phân tích sự cần thiết của dạy học tích hợp liên môn với môn Lịch sử và Địa lí, chúng tôi đưa ra một số ví dụ về cách vận dụng kiến thức liên môn góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Lịch sử và

Địa lí cấp Trung học Cơ sở (THCS) trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018).

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát chung về phương pháp dạy học tích hợp liên môn

“Tích hợp có nghĩa là là hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp. Đó là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải là phép cộng đơn giản những thuộc tính của các thành phần đó” [3, tr13]. Như vậy, tích hợp có hai tính chất cơ bản, liên hệ mật thiết với nhau và qui định lẫn nhau, đó là tính liên kết và tính toàn vẹn.

“Dạy học tích hợp là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập trong các môn học đó nhằm hình thành ở HS các năng lực cần thiết” [3, tr13]. Trong dạy học tích hợp, HS dưới sự chỉ đạo của GV thực hiện việc chuyển đổi liên tiếp các thông tin từ ngôn ngữ của môn học này sang ngôn ngữ của môn học khác; HS học cách sử dụng phối hợp những kiến thức, kĩ năng và thao tác để giải quyết một tình huống phức hợp gắn liền với thực tiễn. Chính nhờ quá trình đó, HS nắm vững kiến thức, hình thành khái niệm, phát triển năng lực và phát triển các phẩm chất cá nhân.

Dạy học tích hợp được bắt đầu với việc xác định một chủ đề cần huy động kiến thức, kĩ năng, phương pháp của nhiều môn học để giải quyết vấn đề. Lựa chọn được một chủ đề mang tính thách thức và kích thích được người học sẵn sàng với các hoạt động là điều cần thiết trong dạy học tích hợp. Về mức độ, có thể phân loại dạy học tích hợp bao gồm lồng ghép/liên hệ; vận dụng kiến thức liên môn; hòa trộn. Trong đó, “ở mức độ vận dụng kiến thức liên môn, hoạt động học diễn ra xung quanh các chủ đề, ở đó người học cần vận dụng kiến thức của nhiều môn học để giải quyết các vấn đề đặt ra. Các chủ đề khi đó được gọi là chủ đề hội tụ. Với các môn học khác nhau, mối quan hệ giữa các môn học trong chủ đề được hình dung qua sơ đồ “mạng nhện”.



Như vậy, nội dung các môn học vẫn được phát triển riêng rẽ để đảm bảo tính hệ thống; mặt khác vẫn thực hiện được sự liên kết giữa các môn học khác nhau qua việc vận dụng các kiến thức liên môn trong các chủ đề hội tụ” [3, tr16]. Việc liên kết kiến thức các môn học để giải quyết tình huống cũng có nghĩa là các kiến thức được tích hợp ở mức độ liên môn học. “Có hai cách thực hiện mức độ này:

Cách 1: Các môn học vẫn được dạy riêng rẽ nhưng đến cuối học kì, cuối năm hoặc cuối cấp học có một phần, một chương về những vấn đề chung và các thành tựu ứng dụng thực tiễn nhằm giúp HS xác lập mối liên hệ giữa các kiến thức đã được lĩnh hội.

Cách 2: Những ứng dụng chung cho các môn học khác nhau thực hiện ở những thời điểm đều đặn trong năm học. Nói cách khác, sẽ bố trí xen kẽ một số nội dung tích hợp liên môn vào thời điểm thích hợp giúp HS quen dần với kiến thức của những môn học gần gũi với nhau” [3; tr16].

2.2. Sự cần thiết của dạy học tích hợp liên môn với môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS

Thứ nhất, xuất phát từ đặc điểm, mục tiêu chương trình và cấu trúc sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS, việc vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học Lịch sử - Địa lí là cần thiết. Lịch sử và Địa lí cấp THCS là môn học bắt buộc, được dạy học ở cả bốn lớp (6, 7, 8 và 9). Môn học tiếp nối môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc giúp HS học tập các môn Lịch sử, Địa lí ở cấp THPT. Trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, các mạch kiến thức của Lịch sử và Địa lí được tích hợp ở mức độ đơn giản, sắp xếp gần nhau nhằm soi sáng và hỗ trợ lẫn nhau.

Chương trình thể hiện ba mức độ tích hợp nội dung Lịch sử và Địa lí là: tích hợp nội môn (trong từng nội dung giáo dục Lịch sử và giáo dục Địa lí); tích hợp nội dung Lịch sử trong những phần phù hợp của bài Địa lí và tích hợp nội dung Địa lí trong những phần phù hợp của bài Lịch sử, nhằm tạo ra sự đối chiếu, tương tác tốt nhất giữa các kiến thức của hai phân môn; tích hợp tạo thành chủ đề chung.

Chương trình và sách giáo khoa Lịch sử hiện hành viết riêng lịch sử thế giới, sau đó là lịch sử Việt Nam. Nội dung Lịch sử trong chương trình mới ở trung học cơ sở lấy thời gian làm trục xuyên suốt, vì thế, ở mỗi giai đoạn lịch sử đều cố gắng thiết kế nội môn theo mô hình: thế giới – khu vực – Việt Nam – lịch sử địa phương, trong đó lấy lịch sử Việt Nam làm trọng tâm, chiếm 60% thời lượng của chương trình. Đây là điểm mới trong cấu trúc, trong tích hợp của phân môn lịch sử. Do đặc thù của khoa học Địa lí, tích hợp trong chương trình là tích hợp đa tầng và đa chiều, không đơn giản là tích hợp “song phương” giữa Địa lí và một môn học nhất định. Tích hợp nội môn và liên môn trong dạy học Địa lí là rất lớn, còn việc vận dụng sẽ phát triển từ mức độ thấp đến mức độ cao. Trong mọi trường hợp đều có khả năng thực hiện tích hợp nội môn, và điều này làm tăng chất lượng dạy học Địa lí, tăng hứng thú cho học sinh khi học Địa lí.

Về tích hợp lịch sử – địa lí trong nội dung cụ thể của chương trình: Sự bổ sung lẫn nhau giữa tư duy lịch sử và tư duy địa lí khi học Lịch sử đòi hỏi học sinh biết đặt các sự kiện lịch sử trong các bối cảnh địa lí, biết đánh giá tác động của các nhân tố địa lí đối với tiến trình lịch sử. Đối với sự hình thành các xã hội cổ đại, các vương quốc cổ, đó là các điều kiện cổ địa lí của chính thời đại đó. Việc sử dụng thường xuyên các bản đồ lịch sử, địa lí trong dạy học sẽ nâng cao chất lượng dạy học Lịch sử. Sự bổ sung lẫn nhau giữa tư duy lịch sử và tư duy địa lí đòi hỏi học sinh khi học Địa lí biết phân tích tầm cỡ ảnh hưởng của các sự kiện lịch sử đối với các quá trình địa lí, phân tích các đối tượng địa lí trong sự vận động và phát triển, biết đặt các phân tích địa lí trong bối cảnh lịch sử cụ thể. Khi xem xét một hiện tượng địa lí có quá trình hình thành, phát triển, biến đổi, suy thoái, thực ra là đã thấm nhuần quan điểm lịch sử. Ngay ở cuối chương trình lớp 6, khi học về loài người trên Trái Đất, học sinh đã có thể sử dụng kiến thức lịch sử về xã hội cổ đại, đặc biệt là có thêm dẫn chứng về loài người là lực lượng hùng mạnh làm thay đổi thiên nhiên Trái Đất. Chương trình có một số chủ đề tích hợp giữa lịch sử và địa lí với thời lượng phù hợp ở các lớp. Chương trình, nhất là sách giáo khoa sau này sẽ sử dụng kiến thức liên môn một cách rộng hơn trong các chương bài của Lịch sử, Địa lí, có sự kết nối với ngày nay.

Thứ hai, Lịch sử và Địa lí là những môn học có kiến thức liên quan mật thiết đến nhau. GV biết sử dụng hiệu quả kiến thức Địa lí sẽ giúp HS hiểu sâu sắc hơn bài học Lịch sử và ngược lại, từ đó giúp HS thêm yêu thích môn học. Bên cạnh đó, môn Lịch Sử và Địa lí có rất nhiều nội dung cần có sự phối hợp giảng dạy kiến thức với các môn khoa học khác, đặc biệt là các môn

khoa học xã hội như Ngữ văn, Mỹ thuật, Âm nhạc... Để cho bài giảng Lịch sử - Địa lí không phải rơi vào tình trạng “khô” vì kiến thức hàn lâm đã có sẵn trong sách vở, “khó” vì kiến thức rất nhiều và “khô” vì để dạy và học có kết quả tốt là một việc làm không đơn giản. Trong quá trình học tập, HS phải biết đặt các khái niệm đã học trong từng môn học cũng như giữa các môn học khác nhau, có như vậy thì các em mới làm chủ được kiến thức của mình. Đặc biệt, từ việc hình thành được những biểu tượng lịch sử cụ thể, sinh động thông qua vận dụng tích hợp kiến thức liên môn sẽ tạo nên những gợi cảm mới, tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm của HS, đem lại hiệu quả tích hợp giáo dục sâu sắc trong nhiều chủ đề học tập. Phương pháp dạy học vận dụng kiến thức liên môn chú trọng tập dượt cho HS vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống. Do vậy, đây là PPDH hoàn toàn phù hợp với môn Lịch sử và Địa lí.

Thứ ba, vận dụng kiến thức liên môn đảm bảo được tính toàn vẹn của kiến thức trên cơ sở sử dụng kiến thức các môn học khác và ngược lại. Kiến thức liên môn còn giúp HS tránh được những lỗ hổng kiến thức khi học tách rời các bộ môn. Nhờ đó, các em có hứng thú cũng như hiểu được sâu sắc kiến thức lịch sử - địa lí.

Thứ tư, từ việc dạy học và vận dụng những kiến thức liên môn sẽ giúp HS hình thành và hoàn thiện nhân cách của mình, kết hợp việc dạy chữ lồng ghép với việc dạy người để các em xứng đáng là những chủ nhân tương lai của đất nước.

2.3. Vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS

Việc vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí (cấp THCS) cần được tổ chức một cách linh hoạt, GV cần chủ động xác định kiến thức các môn có liên quan có thể sử dụng trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí, thực hiện theo đúng những yêu cầu cơ bản khi vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học Lịch sử - Địa lí (cấp THCS), đó là: sử dụng kiến thức liên môn phải đáp ứng được mục tiêu môn học; phải giúp HS lĩnh hội được kiến thức cơ bản của bài học; gây hứng thú học tập cho HS; phải góp phần phát triển năng lực tư duy và kỹ năng thực hành bộ môn cho HS; phải đảm bảo tính vừa sức đối với HS; đồng thời phải linh hoạt, sáng tạo, tùy thuộc vào yêu cầu kiến thức của bài học.

Quy trình xây dựng một chủ đề tích hợp liên môn gồm:

Bước 1: Xác định mục tiêu và sản phẩm đầu ra của HS khi kết thúc chủ đề

Bước 2: Lựa chọn chủ đề phù hợp.

Bước 3: Xác định hình thức tổ chức dạy học, PPDH, kỹ thuật dạy học, phương tiện và thiết bị dạy học.

Bước 4: Thiết kế các hoạt động dạy học theo cách tiếp cận năng lực.

Bước 5: Xây dựng công cụ đánh giá.

Bước 6: Tổ chức dạy học

Bước 7: Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học.

Để thu hút HS đi sâu tìm hiểu, khám phá kiến thức và có cảm xúc thực sự đối với môn học thì việc vận dụng kiến thức liên môn là vô cùng cần thiết, bởi nó sẽ giúp bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn và nâng cao hứng thú học tập của HS. Với môn Lịch sử và Địa lí, việc sử dụng ngôn ngữ mượt mà, giàu sức biểu cảm cũng như những hình tượng nghệ thuật gắn liền với nội dung lịch sử, địa lí không những làm giảm đi tính khô khan của các sự kiện lịch sử, yếu tố địa

lí mà còn giúp không khí giờ học trở nên nhẹ nhàng, thoải mái hơn, HS sẽ dễ nhớ và nhớ lâu hơn những kiến thức mà các em thu nhận được. Có thể thấy, lịch sử cũng phân tích các yếu tố của điều kiện tự nhiên đối với sự phát triển của xã hội loài người trong từng giai đoạn. Một công cụ trực quan mà cả phân môn Lịch sử và Địa lí đều sử dụng đó là bản đồ, đặc biệt trong các tiết học về diễn biến các chiến dịch, các cuộc khởi nghĩa, bản đồ chính là công cụ để xác định không gian diễn biến các sự kiện lịch sử. Như vậy, thông qua học bản đồ lịch sử, HS có dịp củng cố lại kiến thức địa lí qua các địa điểm, địa danh nơi diễn ra sự kiện, điều này góp phần hạn chế được tình trạng HS không phân biệt được vị trí hoặc phương hướng, địa điểm diễn ra sự kiện tại khu vực nào.

VD: Khi dạy học nội dung *chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp đối với xã hội Việt Nam nửa sau thế kỉ XIX* (trong chương trình sgk *Lịch sử và Địa lí* lớp 8 của CTGDPT2018), GV có thể vận dụng kiến thức liên môn lịch sử, địa lí thông qua việc sử dụng Lược đồ hành chính Việt Nam và đặt câu hỏi: Bằng kiến thức địa lí, em hãy cho biết thực dân Pháp phân chia các đơn vị hành chính nước ta thời bấy giờ như thế nào?

Hoặc khi dạy nội dung *những nét chính về hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành* (trong chương trình sgk *Lịch sử và Địa lí* lớp 8 của CTGDPT2018), GV cũng có thể vận dụng kiến thức liên môn lịch sử, địa lí, văn học bằng cách sau khi dùng bản đồ hành trình cứu nước để HS thấy được những chặng đường mà Nguyễn Tất Thành đã đi qua để thấy được những gian lao, vất vả của Người khi bôn ba ở nước ngoài, GV trích dẫn đoạn thơ:

“...Có nhớ chăng hơi gió rét thành Ba Lê?

Một viên gạch hồng Bác chông cả một mùa băng giá

Và sương mù thành Luân Đôn người có nhớ

Giọt mồ hôi người nhỏ giữa đêm khuya?”

(Trích Người đi tìm hình của nước – Chế Lan Viên)

Tương tự, khi dạy học nội dung *chiến thắng Điện Biên Phủ* (trong chương trình sgk *Lịch sử và Địa lí* lớp 9 của CTGDPT2018), GV có thể vận dụng kiến thức liên môn lịch sử, địa lí, văn học khi yêu cầu HS nghiên cứu lược đồ, xác định vị trí của cứ điểm Điện Biên Phủ và đặt câu hỏi: *Phân tích vị trí chiến lược của cứ điểm Điện Biên Phủ? Dựa vào đâu mà Pháp và Mỹ cho rằng Điện Biên Phủ là một pháo đài bất khả xâm phạm?* Để trả lời được câu hỏi này, buộc HS phải vận dụng những hiểu biết của mình về kiến thức địa lí để phân tích được vị trí chiến lược trọng yếu của Điện Biên Phủ và thấy được lí do vì sao Pháp phải hai lần đổ quân xuống để giữ lấy cứ điểm này. Cũng trong nội dung bài học này, sau khi khái quát về kết quả của chiến dịch, GV có thể trích dẫn thơ của Tố Hữu:

Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt

Máu trộn bùn non

Gan không núng

Chí không mòn!

Những đồng chí thân chôn làm giá súng

Đầu bịt lỗ châu mai

Băng mình qua núi thép gai

Áo ào vũ bão,
 Những đồng chí chèn lưng cứu pháo
 Nát thân, nhắm mắt, còn ôm...
 Những bàn tay xẻ núi lặn bom
 Nhất định mở đường cho xe ta lên chiến trường tiếp viện

(Trích Hoan hô chiến sĩ Điện Biên – Tố Hữu)

Việc kết hợp trích dẫn đoạn thơ trên không chỉ góp phần mô tả về khí thế của chiến dịch mà còn hướng cho HS đi tìm hiểu nguyên nhân thắng lợi cuộc kháng chiến hào hùng của dân tộc. Điều này có ý nghĩa rất lớn trong việc giáo dục tinh thần yêu nước, sự cảm phục đối với những công hiến, hi sinh của các thế hệ đi trước cũng như góp phần bảo vệ quê hương, đất nước trong nhận thức của HS.

Nhìn chung, có rất nhiều cách thức vận dụng kiến thức liên môn trong giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí. GV có thể đưa vào bài giảng một câu thơ, một trích đoạn để minh họa cho những sự kiện đang học hoặc cụ thể hóa sự kiện nhằm nêu lên một kết luận khái quát giúp HS hiểu sâu sắc vấn đề hơn. Hoặc GV có thể sử dụng tranh ảnh tư liệu nhằm tạo biểu tượng cụ thể về vấn đề. GV cũng có thể chỉ cần liên hệ qua một câu hỏi để liên hệ kiến thức, tạo hứng thú cho HS. VD: *Khi dạy học nội dung Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX* (trong chương trình sgk Lịch sử và Địa lí lớp 8 của CTGDPT2018), GV có thể đặt câu hỏi kết nối vấn đề như sau: *Trong văn học, các em thấy có tác phẩm nào đề cập đến bối cảnh đất nước cuối thế kỉ XIX?* Bắt từ ý trả lời của HS, GV sẽ khái quát tình hình đất nước trên cơ sở các kiến thức lịch sử. GV có thể nêu trực tiếp vấn đề hoặc chỉ liên hệ mang tính chất gợi mở để kích thích tư duy của HS.

Có thể thấy, có nhiều biện pháp vận dụng kiến thức liên môn trong giờ học môn Lịch sử và Địa lí nhưng phải đảm bảo việc sử dụng đúng SGK, phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh trong học tập. Tùy thuộc vào mục đích, nội dung của từng bài, từng hoạt động, hình thức tổ chức giờ học mà GV có biện pháp hướng dẫn HS biết vận dụng kiến thức liên môn để chiếm lĩnh kiến thức lịch sử - địa lí. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xin đưa ra 1 VD minh họa về kế hoạch bài dạy tích hợp liên môn trong Sgk *Lịch sử và Địa lí* lớp 7 – bộ sách Kết nối tri thức và cuộc sống:

CHỦ ĐỀ CHUNG

CÁC CUỘC ĐẠI PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ

I. Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

- Lý giải được nguyên nhân và điều kiện dẫn tới các cuộc phát kiến địa lí.
- Trình bày được những cuộc phát kiến địa lí lớn của người Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.
- Đánh giá được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí đối với nhân loại.

2. Về năng lực

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt:

- + Đọc và chỉ ra được hành trình của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.
- + Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

3. Về phẩm chất

- Có ý thức khâm phục sự dũng cảm của các nhà hàng hải và quyết tâm chinh phục cái mới.

II. Thiết bị, tài liệu dạy học

1. Giáo viên

- Kế hoạch bài dạy, powerpoint, phiếu học tập, lược đồ các cuộc phát kiến địa lí, video về các cuộc phát kiến địa lí, hình ảnh minh họa.

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, vở ghi, tranh ảnh, tư liệu, sản phẩm để thuyết trình.

III. Các hoạt động tổ chức dạy học

1. Hoạt động khởi động - Thời gian 3 phút

Mục tiêu

- Đặt HS vào tình huống phải đưa ra lựa chọn.
- HS biết được phương tiện đi đến các châu lục.

Cách thức thực hiện

GV đặt vấn đề vào bài học bằng việc cho HS xem hình ảnh về các châu lục trên thế giới. Tiếp đó, GV đặt câu hỏi: Nếu được chọn một nơi để đi du lịch, con muốn tới châu lục nào trên thế giới? (GV vừa nói vừa chiếu các slide) Châu Á, Châu Âu, Châu Phi, Châu Mỹ, hay Châu Úc? Và con sẽ tới đó bằng phương tiện gì? Qua những chia sẻ của các con, cô thấy các con đều thích du lịch và thích khám phá. Điều đó với chúng ta bây giờ có lẽ khá dễ dàng, có thể ngồi máy bay, tàu thủy đi đến các nơi trên thế giới. Nhưng để chúng ta có thể dễ dàng như vậy thì nhân loại đã phải trải qua cả quá trình dài khám phá tìm tòi để có được tấm bản đồ thế giới hoàn chỉnh như ngày nay. Đặc biệt ở thế kỉ XV – XVI, khi chế độ phong kiến châu Âu bước vào giai đoạn suy yếu, những nhà thám hiểm đã phải bỏ nhiều mồ hôi công sức, thậm chí đánh đổi cả tính mạng của mình để tiến hành các cuộc phát kiến địa lí mạo hiểm để từ đó tạo nên sự thay đổi về địa chính trị của châu Âu. Ngày hôm nay, chúng ta sẽ trở về thời kì lịch sử đặc biệt này qua nội dung bài học: “Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu”.

2. Hoạt động hình thành kiến thức - Thời gian 35 phút

a) Hoạt động 1: làm việc cá nhân, cả lớp - Thời gian 8 phút

- Mục tiêu

Thông qua việc khai thác tư liệu, xem video kết hợp trò chơi học tập, học sinh trình bày được nguyên nhân dẫn đến các cuộc phát kiến địa lí.

- Cách thức thực hiện

GV giúp HS giải thích khái niệm: Phát kiến địa lí là những phát hiện mới về địa lí. Cuộc hành trình đi tìm đường mới từ phương Tây sang phương Đông của thương nhân châu Âu để

tìm vàng ngọc, hương liệu, hồ tiêu. Hoạt động này sôi nổi ở Tây Âu vào thế kỉ XV – XVI. Sau đó, nêu ra vấn đề: trước đây phương đông và phương Tây đã có con đường giao lưu kinh tế chưa? HS trả lời đó là con đường tơ lụa từ Trung Quốc qua Trung Á- đến Tây Âu. Con đường đi qua Tiểu Á, qua châu Phi. Câu hỏi đặt ra là đã có vậy tại sao lại phải tìm? Để hiểu rõ hơn về điều này, GV cho cả lớp xem 1 đoạn video để lí giải được nguyên nhân và điều kiện đưa tới các cuộc phát kiến địa lí. Sau khi xem video, HS được tham gia trò chơi để trả lời các câu hỏi liên quan đến nguyên nhân và điều kiện đưa tới các cuộc phát kiến địa lí. Trong quá trình chơi, GV lồng ghép kết hợp giải thích, minh họa bằng hình ảnh để HS hiểu được bản chất của kiến thức. Có 2 nguyên nhân cơ bản thúc đẩy các nhà thám hiểm Tây Âu tìm đường sang Phương Đông:

- Sự phát triển nhanh chóng của lực lượng sản xuất làm cho nhu cầu vàng bạc, gia vị, hương liệu quý: hồ tiêu, quế, gừng,... của tầng lớp quý tộc và thương nhân Châu Âu ngày một tăng. Trong khi đó, con đường giao thương từ phương Đông sang phương Tây đã bị người Ả rập chiếm giữ.

Đối với người Châu Âu lúc bấy giờ, họ quen dùng các loại gia vị, hàng hóa phương Đông, bây giờ hàng hóa tăng chóng mặt. Như mặt hàng hồ tiêu mà chúng ta ăn hàng ngày, người châu Âu muốn mua hồ tiêu phải trả bằng vàng. Chỉ gia đình giàu có mới dám bỏ tiền ra mua, và chỉ rắc vào đồ ăn khi có khách quý để thể hiện đẳng cấp của mình. Qua tập truyện Nghìn lẻ một đêm người châu Âu tưởng tượng ra phương Đông - xứ sở giàu có với những lâu đài dát vàng, bát đĩa bằng vàng. Mà như 1 người Bồ Đào Nha lúc bấy giờ có nói: “chúng tôi bị đau tim mà liều thuốc chữa duy nhất là vàng”. Tất cả điều đó đã thôi thúc châu Âu tìm ra con đường mới để đến phương đông mà đặc biệt là Ấn Độ. Vào thế kỉ XV, khoa học – kĩ thuật có những bước tiến quan trọng. Đây chính là tiền đề cho các cuộc phát kiến địa lí. Các nhà hàng hải có hiểu biết nhiều về đại dương, có quan niệm đúng đắn về hình dạng Trái Đất. Người ta đã vẽ được nhiều bản đồ, hải đồ ghi rõ các vùng đất, các hòn đảo có cư dân. Máy đo góc thiên văn, la bàn, được sử dụng trong việc định hướng giữa đại dương bao la. Kĩ thuật đóng tàu có những tiến bộ mới, đóng được tàu có bánh lái và hệ thống buồm lớn như loại tàu Ca-ra-ven. (GV mở hình ảnh về la bàn, tàu Ca – ra – ven và hình ảnh một số bản đồ, lược đồ,...)

- Dự kiến sản phẩm (Hình 1.)

b) Hoạt động 2: Làm việc nhóm – Thời gian 18 phút

- Mục tiêu

Trình bày được hành trình của 4 cuộc phát kiến địa lý.

- Cách thức thực hiện

GV giao nhiệm vụ cụ thể cho 4 nhóm từ buổi học trước, yêu cầu HS xem lại phần nội dung đã chuẩn bị và cử đại diện lên trình bày.

Nhóm 1: thảo luận về hành trình phát kiến địa lí của B.Đi-a-xơ.

Nhóm 2: thảo luận về hành trình phát kiến địa lí của C.Cô-lôm-bô.

Nhóm 3: thảo luận về hành trình phát kiến địa lí của Va-xcô đơ Ga-ma.

Nhóm 4: thảo luận về hành trình phát kiến địa lí của Ph.Ma-gien-lan.

Nhóm 1: hành trình phát kiến địa lí của B.Đi-a-xơ.
HS có tương tác với các nhóm để gọi cho cả lớp những

1. Nguyên nhân dẫn đến các cuộc Phát kiến địa lý

- Nhu cầu tìm kiếm con đường biển buôn bán với phương Đông
- Nhu cầu vàng bạc và tiền mặt của châu Âu
- Mong muốn được lan tỏa, truyền bá Ki-tô giáo
- Những tiến bộ về khoa học địa lý và kĩ thuật hàng hải



hiểu biết liên quan đến hành trình phát kiến địa lí của B.Đi-a-xơ. Các em đã làm 1 đoạn video khá hấp dẫn dưới dạng đóng vai nhân vật để kể lại rất chi tiết và đầy đủ về hành trình phát kiến địa lí của B.Đi-a-xơ.

Nhóm 2: hành trình phát kiến địa lí của C.Cô-lôm-bô. HS có phần báo cáo hấp dẫn khi bắt đầu bằng câu chuyện đối thoại giữa 2 người về hành trình phát kiến của C.Cô-lôm-bô. Sau đó, các em cũng khái quát được về hành trình này, tuy ban đầu có nhầm lẫn là vùng đất phía Đông của Ấn Độ nhưng sau đó cũng biết được rằng, vùng đất mà C.Cô-lôm-bô từng đặt chân đến chính là châu Mỹ.

Nhóm 3: hành trình phát kiến địa lí của Va-xcô đơ Ga-ma. HS đã chuẩn bị power point để khái quát lại hành trình phát kiến địa lí của Va-xcô đơ Ga-ma. Đây là đoàn thám hiểm đã hoàn thành việc tìm đường biển thông sang Ấn Độ, là đỉnh cao nhất trong hàng loạt các phát hiện của các nhà thám hiểm Bồ Đào Nha.

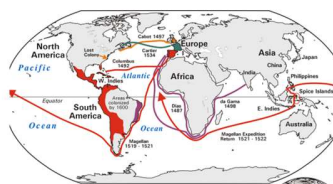
Nhóm 4: hành trình phát kiến địa lí của Ph.Ma-gien-lan. HS đã chuẩn bị 1 đoạn clip công phu và đẹp mắt để giới thiệu hành trình phát kiến địa lí của Ph.Ma-gien-lan. chuyến thám hiểm đầu tiên vòng quanh trái đất đã hoàn thành, kéo dài hai năm rưỡi (1519 – 1522).

Sau phần thuyết trình của mỗi nhóm HS, GV đều nhận xét, đặt câu hỏi và chốt kiến thức.

- Dự kiến sản phẩm

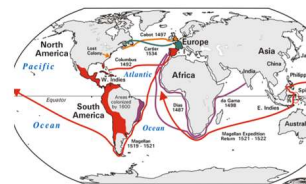
2. Một số cuộc Phát kiến địa lý tiêu biểu

- Năm 1487, nhà phát kiến người Bồ Đào Nha là Đì-a-xơ đã đến cực Nam của châu Phi.
- Ông đã đặt tên cho nó là mũi Bão Tố sau đó gọi là mũi Hảo Vọng (Good Hope)



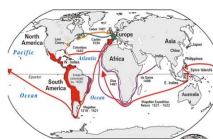
2. Một số cuộc Phát kiến địa lý tiêu biểu

- Năm 1492, triều đình Tây Ban Nha tài trợ cho Cô-lôm-bô tìm đường sang phương Đông.
- Ông đi về phía Tây, đến đảo Xan Xan-va-đo, Cuba, Hi-xpa-ni-ô-la.
- Ông đã nhầm lẫn lục địa mới phát hiện là Ấn Độ



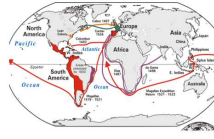
2. Một số cuộc Phát kiến địa lý tiêu biểu

- Năm 1498 Vát-cô đơ Ga-ma tìm đường sang phương Đông
- Ông đi qua cực Nam của châu Phi và đến được Ca-li-cút của Ấn



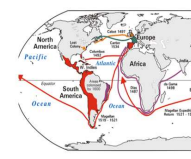
2. Một số cuộc Phát kiến địa lý tiêu biểu

- Năm 1519, đoàn thuyền của Ma-gien-lăng tìm đường đến đảo Ma-lu-cu (Indonesia)
- Đoàn đi vòng qua cực Nam của châu Mỹ tiến vào Thái Bình D



2. Một số cuộc Phát kiến địa lý tiêu biểu

- Năm 1522, Ma-gien-lăng bị sinh trong một trận chiến với thổ dân đảo Phi-lip-pin
- Những thành viên còn lại của thủy thủ đoàn tiếp tục hoàn thành chuyến đi vòng quanh thế giới và trở về Tây Ban Nha vào năm 1522



c) Hoạt động 3 – Phóng viên nhí - Thời gian 7 phút

- Mục tiêu

Nêu và phân loại được những hệ quả của các cuộc phát kiến địa lý

- Cách thức thực hiện

GV yêu cầu 1 HS đóng vai làm phóng viên nhí, phỏng vấn các thành viên trong lớp về hệ quả của các cuộc phát kiến địa lý.

- Dự kiến sản phẩm: HS chỉ ra được những tác động tích cực và tiêu cực của các cuộc phát kiến địa lý. Một số tác động xếp loại: tiêu cực và tích cực do quan điểm của HS, nếu HS đưa ra lý giải hợp lý, GV nên khuyến khích và tôn trọng ý kiến của mình.

3. Hoạt động luyện tập – Thời gian 5 phút

- Mục tiêu

HS hệ thống lại kiến thức đã học trong bài.

- Cách thức thực hiện

GV kiểm tra mức độ nhận thức của HS trên quy mô toàn lớp bằng hoạt động sau:

- Dự kiến sản phẩm

- + GV thu được phản hồi học tập của HS cả lớp thông qua kiểm tra mục tiêu bài học.
- + GV thu được phản hồi học tập của từng HS cả lớp thông qua hoạt động viết: Tam giác – vuông - tròn

4. Hoạt động vận dụng – GV giao bài tập về nhà cho HS - Thời gian 2 phút

- Mục tiêu

Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề

- Cách thức thực hiện

+ GV đặt câu hỏi: Thế giới ngày nay của chúng ta có cần đến các cuộc phát kiến địa lí nữa hay không?

+ Sau khi một số HS trả lời, GV chốt ý: Thế giới luôn cần đến những phát kiến mới. Ngày nay, chúng ta cần tìm ra những hành tinh mới, cuộc sống ở những hành tinh đó. Trong cuộc sống và học tập của chúng ta cũng vậy, sẽ luôn cần đặt ra những mục tiêu mới và để đạt mục tiêu đó, cần sự cố gắng, quyết tâm và nỗ lực không ngừng của mỗi cá nhân.

+ Giáo viên yêu cầu HS về nhà hoàn thành bài tập vận dụng.

3. KẾT LUẬN

Vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí (cấp THCS) có tác dụng to lớn trong việc nâng cao năng lực nhận thức và phát triển phẩm chất đạo đức của HS. Sử dụng phương pháp này góp phần phát triển năng lực người học, tận dụng vốn kinh nghiệm của người học, thiết lập kiến thức, kĩ năng và phương pháp của các môn học đồng thời tinh giản kiến thức, tránh sự lặp lại các nội dung ở các môn học. Tuy nhiên, vận dụng kiến thức liên môn trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí (cấp THCS) không hề đơn giản. Không chỉ khó trong việc lựa chọn chủ đề, xây dựng nội dung và thiết kế các hoạt động học tập hợp lí, mà còn yêu cầu GV đầu tư thời gian thiết kế các hoạt động dạy học và sẵn sàng tiếp nhận các nguồn thông tin đến từ các môn học khác cũng như từ các vấn đề của thực tiễn. Để thực hiện tốt và có hiệu quả đòi hỏi sự nỗ lực ở cả GV - HS. Và việc thực hiện nó không phải bài nào, không phải phần nào cũng thực hiện được. Mỗi GV cần tự bồi dưỡng, trau dồi để có được nền tảng kiến

LUYỆN TẬP



1. Hãy viết ra 3 điều mà em đã học được sau bài học ngày hôm nay:



2. Hãy viết ra 2 điều mà em thấy thú vị trong bài học ngày hôm nay:



3. Trong bài học ngày hôm nay, viết 1 điều mà em chưa hiểu rõ ràng:

VẬN DỤNG

Hãy đọc đoạn trích sau, nó được lấy từ nhật ký tàu của Christopher Columbus năm 1492 và mô tả cái nhìn đầu tiên của ông về lục địa mới.



NHIỆM VỤ:

Em hãy tưởng tượng mình là một thủy thủ, ghi chép mô tả những gì em đã thấy và cảm thấy khi được đặt chân lên đất liền.

Chú ý: Mô tả và đưa các thông tin, phản ứng của các cư dân bản địa

thức cơ bản vững chắc ở nhiều lĩnh vực khác nhau, sẵn sàng thích ứng và thích ứng tốt với những thay đổi về chương trình và SGK trong CTGDPT 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí (cấp Trung học sơ sở)*.
3. Trần Thị Thanh Thủy (cb), 2016, *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh*, Quyển 2, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Phạm Hồng Tung – Nguyễn Viết Thịnh (đồng cb), 2019, *Hướng dẫn dạy học môn Lịch sử và Địa lí THCS theo CTGDPT mới*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Lê Đình Trung (cb), 2018, *Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

APPLYING INTERDISCIPLINARY KNOWLEDGE IN TEACHING HISTORY AND GEOGRAPHY IN SECONDARY SCHOOL BASED ON THE 2018 GENERAL EDUCATION PROGRAM

Abstract: *In recent years, interdisciplinary integrated teaching has been implemented and piloted by the Ministry of Education and Training at all levels in general and at lower secondary schools in particular. Using interdisciplinary knowledge, integrated topics will help students deeply understand historical issues, perceive social development in a continuous and unified way, see the organic connection between areas of social life. Using interdisciplinary knowledge also helps students consolidate their understanding in many other subjects. Within the scope of this article, on the basis of an overview of interdisciplinary integrated teaching, analyzing the necessity of interdisciplinary integrated teaching with History and Geography, we give some examples of how Applying interdisciplinary knowledge contributes to improving the effectiveness of teaching History and Geography at lower secondary level in the 2018 general education program.*

Keywords: *Applying interdisciplinary knowledge, History and Geography, general education program 2018.*